

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HNGĐ - ST

Ngày 03-06-2025

V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vĩnh và bà Nguyễn Thị Là

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2025 về “Tranh chấp về hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn D, xã PL, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

*** Bị đơn:** Anh Đào Văn T, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

(Chị Y, anh T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 06/03/2025 và trong quá trình tố tụng Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Y trình bày:** Chị và anh Đào Văn T kết hôn do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình ngày 15/6/2001. Sau khi kết hôn chị và anh T sống tại tổ 5, thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân anh T đánh vào tệ nạn xã hội, chị Y chán nản đi khỏi gia đình nên vợ chồng sống ly thân từ 06 năm nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh T.

Chị và anh Đào Văn T có 02 con chung là Đào Văn V, sinh ngày 13/12/2001 hiện đã trưởng thành tự lập về kinh tế nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; con thứ 2 là Đào Đăng Kh, sinh ngày 28/8/2014 ly hôn chị xin được nuôi con Kh và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Chị Y không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

Vì lý do công việc chị có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Tại biên bản ghi lời khai Bị đơn – anh Đào Văn T trình bày:* anh và chị Nguyễn Thị Y kết hôn do tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình ngày 15/6/2001. Vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, đến tháng không tìm được tiếng nói chung. Nay chị Y xin ly hôn anh xác định tình cảm vợ chồng không còn anh đồng ý ly hôn.

Anh và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung là Đào Văn Vũ, sinh ngày 13/12/2001 hiện đã trưởng thành tự lập về kinh tế nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; con thứ 2 là Đào Đăng Kh, sinh ngày 28/8/2014 ly hôn anh xin được nuôi con Kh và không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh T không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

Do công việc bận anh không thể tham gia tố tụng tại phiên tòa, anh có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, bị đơn đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Đào Văn T

- Về quan hệ con chung: Xử giao cho anh Đào Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Đào Đăng Kh, sinh ngày 28/8/2014. Chấp nhận việc anh T không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng:**

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Y đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Đào Văn T, anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: tổ 5, thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình như vậy căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện ĐH thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Chị Nguyễn Thị Y và anh Đào Văn T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt hợp lệ, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Y và anh Đào Văn T kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình ngày 15/6/2001. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân được 06 năm, nay chị Y xin ly hôn, anh T đồng ý thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Đào Văn T là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Đào Văn T có 02 con chung là Đào Văn Vũ, sinh ngày 13/12/2001 hiện đã trưởng thành tự lập về kinh tế, con thứ 2 là Đào Đăng Kh, sinh ngày 28/8/2014, hiện nay anh T đang là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con Kh. Ly hôn, anh T và chị Y đều xin nuôi con Kh, không yêu cầu cấp dưỡng, hiện tại con Kh đang sống cùng anh T, con Kh có nguyện vọng xin được ở với anh T, vì vậy giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, do anh T không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con nên việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Đào Văn T.

2. Về con chung: Giao cho anh Đào Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Đào Đăng Kh, sinh ngày 28/8/2014. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Chị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Chị Y, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Y đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003499 ngày 20 tháng 03 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKS huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã P
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung